



Máy giặt lồng ngang

Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi vận hành máy.
Xin hãy giữ lại cuốn sách này để tham khảo khi cần.

F1261RD
WD-18DR

C ác yếu tố về sản phẩm



Hệ thống dẫn động trực tiếp :

Động cơ điện 1 chiều tiên tiến không sử dụng chổi than, dẫn động trực tiếp không sử dụng hệ thống dây curoa và bánh đai.



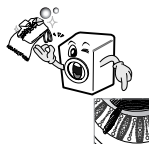
Hệ thống lưu thông nước

Nước và bột giặt sẽ được phun qua phun lại vào quần áo. Quần áo sẽ được ngâm nhanh và ngâm kỹ trong suốt quá trình giặt. Hệ thống lưu thông nước sẽ nước và bột giặt một cách hiệu quả.



Thiết kế lồng giặt nghiêng và cửa mở rộng

Lồng giặt được thiết kế nghiêng và cửa mở rộng hơn sẽ giúp việc cho quần áo vào lồng giặt và lấy quần áo ra được thực hiện một cách dễ dàng.



Lồng giặt dập nổi và cánh nâng dạng sóng

Lồng giặt dập nổi tăng cường hiệu quả giặt và giảm hư hại đồ giặt.

Cánh nâng dạng sóng phun nước giúp đồ giặt sạch hơn trong suốt quá trình giặt.



Tiết kiệm hơn với hệ thống giặt thông minh:

Hệ thống giặt thông minh phát hiện lượng đồ giặt và nhiệt độ nước, do đó xác định mức nước và thời gian giặt thích hợp nhất để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và nước.



Bộ gia nhiệt tích hợp

Bộ gia nhiệt tích hợp duy trì nhiệt độ nước thích hợp ở mọi chu trình giặt mà bạn lựa chọn.



Khoá ngừa trẻ em:

Hệ thống khoá ngừa trẻ em được sử dụng để đề phòng trẻ em ấn các nút trên bảng điều khiển làm thay đổi chương trình giặt.

N ội dung

Cảnh báo	3
Thông số	5
Lắp đặt	6
Chú ý trước khi giặt	13
Cho bột giặt	14
Chức năng	16
Cách sử dụng máy giặt	17
Bảo trì	26
Hướng dẫn khi có sự cố	30
Điều kiện bảo hành	33



CHÚ Ý

Vì sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

- Không lắp đặt hoặc cất giữ máy ở ngoài trời.
- Không sửa chữa bằng điều khiển.
- Không sửa hay thay thế bất kỳ phần nào của máy hoặc cố gắng bảo dưỡng trừ khi được hướng dẫn cụ thể trong hướng dẫn sử dụng mà bạn hiểu và có đủ khả năng thực hiện.
- Xung quanh và bên dưới máy không nên có các vật liệu dễ cháy như vải, giẻ, giấy, hoá chất, ...
- Trẻ em cần được giám sát chặt chẽ khi máy đang vận hành hoặc khi máy đặt gần chỗ có trẻ em. Không cho phép trẻ em chơi, ngồi lên trên máy và không được cho bất kỳ vật dụng nào khác vào trong máy.
- Không nên để cửa máy giặt mở, cửa máy giặt mở có thể hấp dẫn trẻ em đu lên nắp hoặc bò vào trong.
- Không bao giờ được sờ vào trong máy giặt khi nó đang chuyển động, hãy đợi đến khi lồng giặt ngừng hẳn lại.
- Quá trình giặt có thể làm giảm khả năng chống cháy của sợi vải.
- Không giặt hay vắt khô những thứ đã được làm sạch (hoặc giặt, ngâm, hoặc có vết) bằng các chất dễ cháy nổ như sáp, dầu, sơn, gas, chất nhờn, dầu lửa, ... Vì làm như vậy có thể gây cháy hoặc nổ.
- Để tránh hậu quả như trên, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không đóng sầm cửa máy giặt hoặc cố gắng mở cửa trong khi nó đã bị khoá. Làm như vậy có thể gây hỏng máy.
- Để giảm thiểu nguy cơ điện giật, trước khi định bảo trì hay vệ sinh bạn hãy rút điện ra khỏi ổ cắm hoặc ngắt cầu dao.
- Không được cố vận hành máy nếu nó bị hỏng, có sự cố, bị tháo rời từng phần, hoặc có bộ phận bị mất hay vỡ, kể cả dây hay phích cắm.
- Chỉ sấy các loại đồ giặt mà vật liệu của nó có thể sấy được.
- Không để máy giặt bị ướt, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành khi gặp sự cố trên.

HƯỚNG DẪN NỐI TIẾP ĐẤT

Hướng dẫn nối đất :

Máy giặt phải được tiếp đất, nếu có sự cố hay hỏng hóc, việc tiếp đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật. Máy giặt được lắp một dây dẫn có dây tiếp đất và phích cắm tiếp đất. Phích cắm phải được cắm vào một nguồn điện phù hợp nghĩa là được lắp đặt phù hợp và tiếp đất.

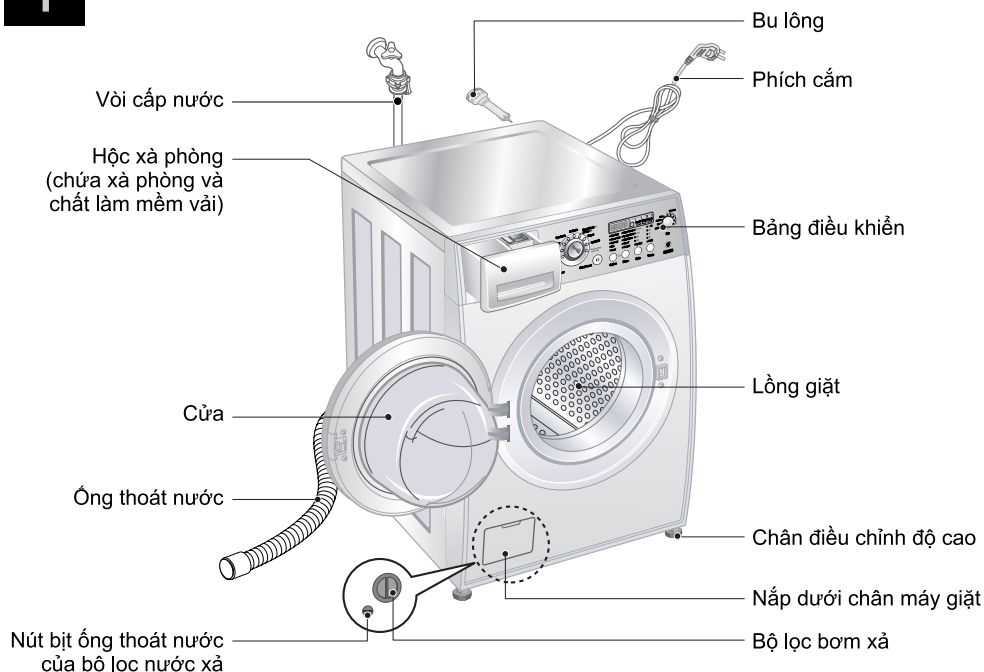
Chú ý :

Nếu việc tiếp đất không được thực hiện đúng nó có thể gây điện giật. Vì vậy hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành có chuyên môn. Nếu phích cắm không phù hợp với đầu nguồn điện thì cũng không được sửa chữa phích cắm mà hãy hỏi thợ điện hoặc nhân viên bảo hành để lấy phích cắm phù hợp.

Để giảm thiểu nguy cơ cháy khi sấy quần áo, bạn nên lưu ý các vấn đề sau:

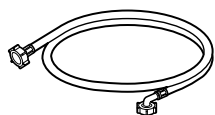
- Quần áo dính dầu ăn hoặc dầu nhờn rất dễ gây cháy, do vậy bạn không nên cho chúng vào máy để sấy.
- Các đồ giặt có dính dầu rất dễ gây cháy nổ đặc biệt là khi tiếp xúc với nguồn nhiệt như khi sấy. Các đồ giặt đó sẽ trở nên ẩm dần lên gây phản ứng oxy hoá trong dầu. Phản ứng oxy hoá đó sẽ sinh nhiệt. Nếu nhiệt không được thoát ra sẽ tích tụ lại cho đến một ngưỡng nào đó và sẽ sinh cháy. Nếu chông đống hoặc cất giữ các vật có dính dầu sẽ làm cho nhiệt khó thoát ra ngoài do đó rất dễ gây cháy. Nếu đã trót cho các đồ giặt như vậy vào trong máy, bạn hãy giặt chúng ở chế độ nước nóng và cho bột giặt nhiều hơn bình thường, điều này sẽ làm giảm khả năng nguy hiểm có thể xảy ra.
- Không giặt hay vắt khô những thứ đã được làm sạch (hoặc giặt, ngâm, hoặc có vết) bằng các chất dễ cháy nổ như sáp, dầu, sơn, gas, chất nhờn, dầu lửa, nhựa thông, rượu, ...
- Các đồ giặt có chứa cao su (mũ cao su) không được cho vào sấy ở nguồn nhiệt cao. Khi bị nung nóng các chất này sẽ gây cháy.
- Nhằm loại trừ khả năng tạo tĩnh điện trong máy, bạn không nên sử dụng các chất làm mềm vải hoặc các sản phẩm có tính năng tương tự trừ các trường hợp có hướng dẫn hoặc khuyến cáo cụ thể của nhà sản xuất các sản phẩm trên.
- Không cho các loại quần áo lót có sử dụng kim loại làm gọng áo khi sấy. Nếu các gọng kim loại này tuột ra ngoài trong khi sấy sẽ làm hỏng máy giặt. Bạn nên cho các đồ giặt đó vào trong túi giặt.
- Không cho các chi tiết làm từ nhựa mũ tắm, khăn ăn của trẻ nhỏ vào máy để sấy.
- Không cho các vật dụng có một mặt làm bằng cao su, quần áo có đệm lót mút, cao su,...

T hông số kỹ thuật



- Tên gọi : Máy giặt cửa trước
- Điện áp : 220 – 240 V, 50Hz
- Kích thước : 635 mm(W) x 740 mm(D) x 925 mm(H)
- Trọng lượng : 80 kg
- Năng suất giặt : 12 kg (2200 W)
- Năng suất sấy : 7 kg (2200 W)
- Công suất tối đa : 2200 W
- Tốc độ vắt (vòng/ph) : không vắt / 400 / 800 / 1000 / 1200
- Lượng nước tiêu thụ : 96 ℓ
- Áp lực nước cho phép : 0.3 - 10 kgf/cm² (30 - 1000 kPa)

Ghi chú: Vì mục đích nâng cao chất lượng sản phẩm, các thông số và hình thức máy có thể thay đổi



Vòi cấp nước



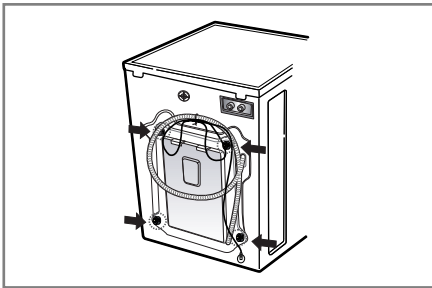
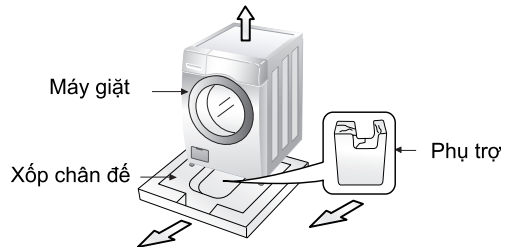
Cờ lê

Lắp đặt

- Không lắp đặt máy ở nơi có nhiệt độ dưới 0°C hay lắp đặt ngoài trời. Lắp đặt phù hợp theo quy định.
- Nếu lắp máy trên thảm thì tránh không để chỗ cửa mở bị vướng thảm.
- Nếu dùng máy ở những khu vực có sâu bọ, hãy chú ý giữ gìn để xung quanh máy luôn luôn sạch sẽ. Nếu có hỏng hóc do sâu bọ, một mối thì sẽ không được bảo hành.

Tháo các bu lông sau máy

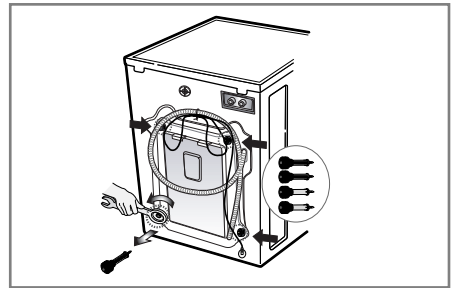
Để tránh va đập gây hại máy trong quá trình vận chuyển, máy giặt được bắt vít cố định bằng bulông. Trước khi sử dụng máy giặt phải tháo các bulông này và các vật liệu bao gói. Lưu ý khi tháo chân đế phải tháo cả phần phụ trợ ở giữa chân đế.



1. Đây là 4 chiếc bu lông dùng để cố định các chi tiết máy tránh va đập trong quá trình vận chuyển. Trước khi sử dụng máy, phải tháo các bu lông này và các đệm nút cao su ra.

* Nếu không tháo ra, máy sẽ rung, tạo tiếng ồn lớn và hoạt động sai chức năng.

2. Dùng cờ lê được cung cấp kèm theo máy để tháo bu lông.



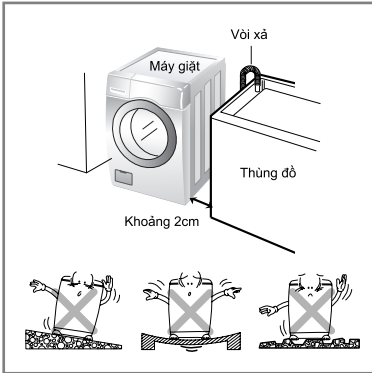
3. Tháo toàn bộ bu lông và các đệm nút cao su ra bằng cách xoay nhẹ nút cao su. Giữ các bulông và cò lê để sau này cần thì có thể sử dụng.

* Khi vận chuyển máy giặt phải lắp lại những bulông này.

4. Bịt các lỗ trống trên lưng máy bằng các nút nhựa được cung cấp kèm theo máy.

Lắp đặt

Yêu cầu về địa điểm đặt máy



Nền nhà: Độ dốc cho phép bên dưới máy là 1°.

Ổ điện: Không được xa quá 1.5m. Một ổ điện chỉ được dùng cho 1 máy.

Khoảng cách : Máy đặt cách tường phía sau tối thiểu là 10cm, cách hai bên trái và phải tối thiểu là 2cm, cách mái phía trên (nếu có) tối thiểu là 2cm. Không đặt đồ giặt lên trên máy giặt.

Vị trí lắp đặt

- Phải lắp đặt máy trên nền cứng và bằng phẳng.
- Đảm bảo máy giặt không bị kẹt thảm.
- Trước khi lắp đặt máy giặt hãy lót chân máy giặt bằng một miếng đệm cao su.
- Không nên kê chân máy bằng một miếng gỗ, bìa hay các vật tương tự để cân bằng máy.
- Nếu có thể hãy tránh đặt máy ở cạnh bếp gas hoặc lò sưởi ... , nếu không bạn phải có tấm nhôm cách nhiệt ngăn giữa máy và các thiết bị sinh nhiệt này.
- Không nên đặt máy ở trong phòng có nhiệt độ nhỏ hơn 0°C .
- Nên để ở chỗ thuận tiện để tiến hành sửa chữa khi có hỏng hóc xảy ra.
Với loại máy có 4 chân điều chỉnh được thì nên sử dụng cờ lê được cung cấp kèm theo để đảm bảo máy giặt được vững và chắc.
- Đối với loại máy có lỗ thông hơi dưới đáy cần chú ý không được để tắc nghẽn bởi thảm lót.

Lắp đặt

■ Nối với nguồn điện:

1. Không sử dụng dây nối thêm hoặc ổ cắm dùng chung.
2. Nếu dây nguồn hỏng thì phải thay mới và do nhà sản xuất hoặc trung tâm bảo hành hoặc những người có trình độ thực hiện.
3. Sau khi sử dụng nên rút phích cắm và cắt nguồn nước.
4. Nối máy với ổ cắm điện có tiếp đất.
5. Phải đặt máy ở vị trí có thể dễ dàng nối tới nguồn điện.
 - Việc sửa chữa máy phải do người có chuyên môn thực hiện. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành ở địa phương.
 - Không lắp máy trong phòng có nhiệt độ dưới 0°C.
 - Nếu vận chuyển máy trong thời tiết mùa đông và nhiệt độ dưới 0°C, hãy đặt máy ở trong phòng vài giờ trước khi sử dụng.

Chú ý

Trẻ em và người có sức khỏe yếu phải có sự giám sát của người lớn khi sử dụng sản phẩm.

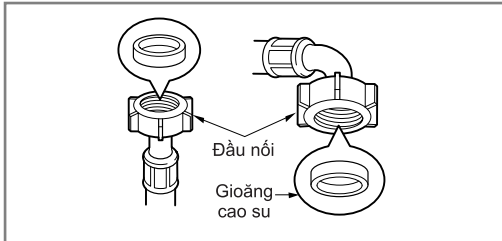
Chú ý

- Phần lớn các ứng dụng dưới đây được khuyến cáo là cho các mạch điện dành riêng, một ổ cắm cho một máy.
- Không sử dụng quá tải mạch điện. Nếu sử dụng ổ cắm quá tải, ổ cắm hỏng hoặc lỏng lẻo, dây nối dài thêm, dây nguồn bị sờn, vỏ cách điện của dây bị nứt hoặc bị hỏng thì sẽ rất nguy hiểm. Nếu một trong các vấn đề xảy ra sẽ dễ gây hỏa hoạn hoặc gây cháy. Định kỳ kiểm tra dây máy giặt, nếu phát hiện thấy có hỏng hóc hãy rút dây nguồn của máy và thay bằng dây mới có cùng thông số kỹ thuật.
- Hãy tránh để dây nguồn bị hỏng do sử dụng sai như : xoắn, bị chèn, bị kẹp, bị kẹp khi đóng cửa hoặc bị giẫm lên. Đặc biệt chú ý khi sử dụng dây nguồn, ổ cắm và các điểm mà để nối với máy.

■ Nối ống cấp nước

- Áp lực nước phải trong khoảng 100 kPa – 1000 kPa (1.0 - 10.0 kgf/cm²).
- Không được làm trơn rãnh hoặc lắp trượt ống cấp nước khi lắp với van cấp nước.
- Nếu áp lực nước lớn hơn 1000 kPa, phải lắp giảm áp lực nước.
- Kiểm tra định kỳ tình trạng vòi và thay mới nếu cần.

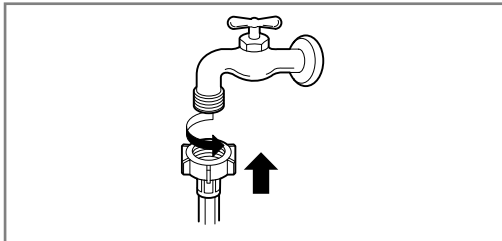
▶ Bước 1: Kiểm tra gioăng cao su của ống cấp nước



- Để tránh rò rỉ nước, các ống cấp nước kèm theo máy đều có sẵn gioăng cao su.

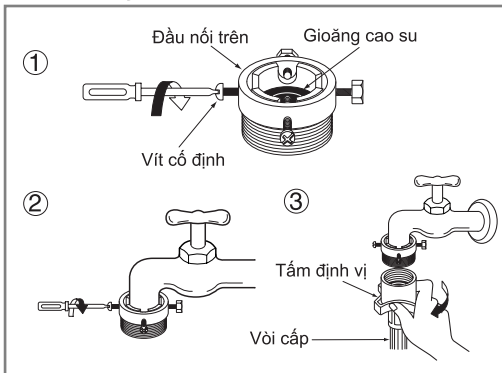
▶ Bước 2: Nối ống vào vòi nước

Kiểu A: Ống cấp nước kiểu vít nối với vòi nước loại có ren



- Vít chặt phần nối ống với vòi cấp nước

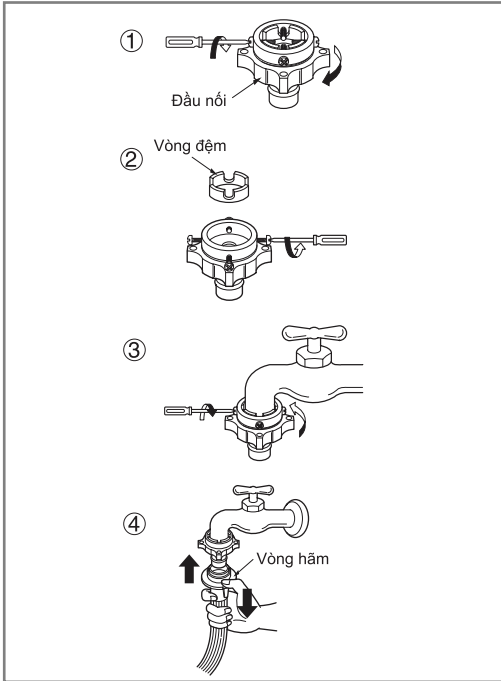
Kiểu B: Ống cấp nước kiểu vít nối với vòi nước loại không có ren



1. Tháo đinh vít để lắp vòi vào
2. Đẩy đầu nối lên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt cả 4 vít.
3. Đẩy ống cấp nước thẳng đứng lên trên sao cho gioăng cao su trong vòi có thể gắn vào vòi và sau đó xoay chặt bằng cách vặn sang bên phải.

Lắp đặt

Kiểu C: Ống cấp nước thông thường nối với vòi nước loại không có ren



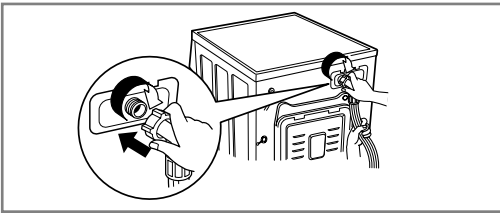
1. Nới lỏng đầu nối phía trên
2. Trong trường hợp đường kính vòi lớn thì bỏ tấm định vị đi.
3. Đẩy đầu nối lên trên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt vít.
4. Đặt ống cấp nước vào giữa đầu nối, ấn tấm định vị xuống.



CHÚ Ý

Sau khi nối xong ống cấp nước với vòi, mở nước để rửa trôi hết các tạp chất trong ống. Rửa sạch cát, bụi bẩn còn sót lại, dẫn nước bẩn vào một thùng khác. Sau đó kiểm tra nhiệt độ nước.

► Bước 3: Nối ống cấp nước với máy giặt



• Hãy kiểm tra chắc chắn không có vật gì gây tắc trong vòi và vòi không bị xoắn.

► Khi máy giặt có 2 van.

- Đầu nối có màu đỏ dùng để dùng cho vòi nước nóng.
- Nếu máy giặt có 2 van, bạn dùng van nước nóng sẽ tiết kiệm hơn.



CHÚ Ý

Sau khi nối xong, nếu nước rò rỉ, hãy lặp lại các thao tác trên. Sử dụng loại vòi nước thông dụng. Nếu vòi nước vuông hoặc quá to, tháo bỏ gioăng cao su trước khi lắp vào ống nối.

Sử dụng vòi

Vòi ngang



Vòi nối dài



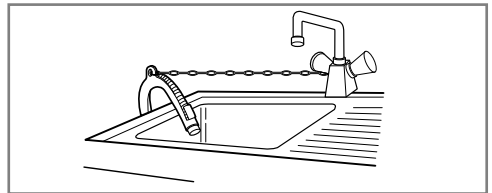
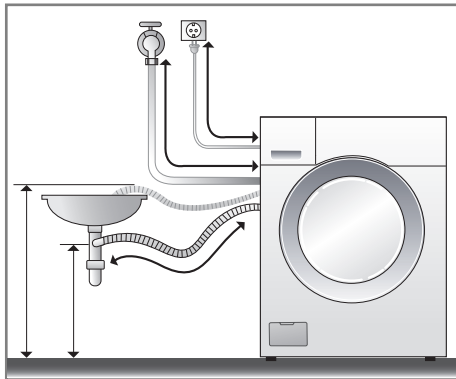
Vòi vuông



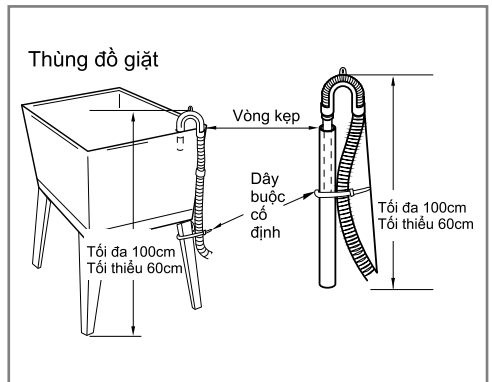
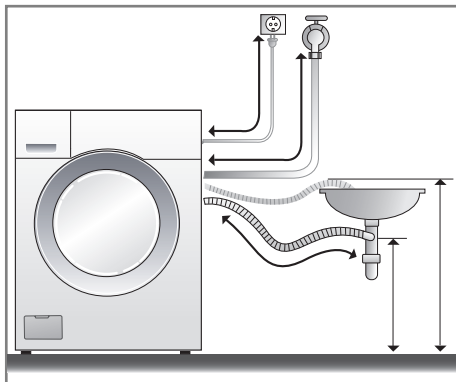
Lắp đặt

Lắp ống thoát nước

- Máy giặt này không thiết kế để sử dụng ở trên tàu thuyền, hoặc những chỗ di động như nhà lưu động hay máy bay.
- Đóng vòi nước nếu không sử dụng máy dù trong thời gian dài hay ngắn (ví dụ trong kỳ nghỉ) đặc biệt khi không có rãnh thoát nước gần đây.
- Nếu không sử dụng máy nữa thì phải cắt bỏ các loại ống, phá hỏng phích cắm, và bỏ chức năng Khóa cửa máy để tránh trẻ em bị nhốt bên trong.
- Vật liệu bao gói (như màng bọc, bọt biển,) có thể nguy hiểm cho trẻ em (có thể gây nghẹt thở). Vì vậy hãy để xa tầm với của trẻ em.



- Khi nối ống thoát nước vào thùng với bồn rửa, bạn hãy dùng dây buộc ống thoát nước như hình trên.
- Buộc chắc chắn ống thoát nước sẽ khiến ống thoát nước không tuột ra khỏi máy gây rò rỉ.



- Không nên để ống thoát nước cách mặt sàn quá 100 cm. Khi lắp ống thoát dạng gấp khúc, nên buộc cố định ống bằng dây.
- Nếu ống thoát quá dài, không ấn ngược vào trong máy giặt vì như vậy sẽ gây tiếng ồn.
- Đảm bảo an toàn hợp lý cho帷 và bảo vệ mặt sàn tránh được hư hỏng do nước rò rỉ.

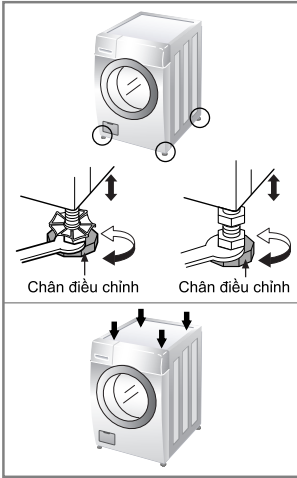
Lắp đặt

■ Điều chỉnh độ cân bằng



1. Điều chỉnh máy cân bằng hợp lý sẽ tránh cho máy bị ồn và rung.

Đặt máy trên nền vững chắc và phẳng. Đặt trong góc phòng là tốt nhất.



2. Nếu nền không bằng phẳng thì điều chỉnh chân máy (không nhét thêm các mẫu gỗ hay vật gì khác dưới chân máy).

Kiểm tra chắc chắn 4 chân được đặt ổn định trên mặt sàn, sau đó kiểm tra độ cân bằng (dùng ống nivô).

3. Điều chỉnh chân máy để máy được cân bằng và vững chắc trên nền. Điều chỉnh xong thì xiết chặt ốc khoá.

☞ Trong trường hợp máy giặt được đặt trên nền cao hơn thì nó phải được đặt vững chắc để tránh bị rơi hoặc đổ.

☞ Kiểm tra độ cân bằng của máy bằng cách:

- Ấn các cạnh của máy giặt theo 2 đường chéo xem máy có lung lay (bập bênh) không?

- Tiếp đến cho máy chạy ở chế độ vắt. Nếu khi đó máy rung, ồn thì hãy điều chỉnh chân máy và lặp lại cách kiểm tra trên cho đến khi máy hết rung.

■ Nền betong:

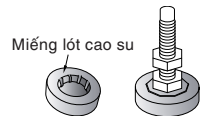
- Nền phải khô, sạch và cân bằng.
- Lắp đặt máy trên mặt nền phẳng cứng.

■ Nền gạch:

- Trước khi đặt máy giặt lên trên gạch, hãy lót dưới chân đế máy giặt miếng lót cao su.
- Không bao giờ để chân máy giặt bị ướt, vì có thể máy sẽ bị trượt.

■ Nền gỗ:

- Nền gỗ đặc biệt dễ gây rung. Để tránh rung, bạn nên lót miếng cao su dày ít nhất là 15 mm bên dưới chân máy, bắt vít cố định trên tối thiểu là 2 thanh xà gỗ của nền nhà.
- Nếu có thể, hãy đặt máy vào góc nhà vì ở đó sẽ chắc chắn hơn.
- ❖ Chèn lót cao su để giảm rung
- ❖ Khách hàng có thể mua miếng lót (p/no.4620 ER4002A) tại trung tâm bảo hành của LG



* Có thể mua thêm ở các nhà cung cấp

Chú ý

- Nếu lắp đặt máy cân bằng ổn định hợp lý máy sẽ hoạt động tốt hơn và tuổi thọ dài hơn. Phải đảm bảo máy được lắp thẳng đứng và vững trên sàn, máy không được bập bênh. Mặt nền nhà phải sạch và không có xi vữa hay lớp vecni.

C hứ y trước khi giặt

Trước khi sử dụng lần đầu

Chọn chu trình (Cotton 60°C, cho một ít bột giặt) và cho máy giặt giặt nhưng không cho quần áo vào. Quá trình này sẽ loại bỏ cặn bẩn và nước còn lại trong suốt quá trình sản xuất.

Chuẩn bị trước khi giặt

1. Xem nhãn mác đồ giặt

Hãy tìm nhãn mác trên quần áo, nó sẽ cho bạn biết thành phần vải và cách giặt tốt nhất.

2. Phân loại :

Hãy phân loại đồ giặt để cài đặt chương trình giặt. Nhiệt độ nước, tốc độ vắt và các loại vải khác nhau thì cần được giặt theo các cách khác nhau. Tốt nhất là xếp loại quần áo tối màu tách ra khỏi quần áo sáng màu và trắng, nếu không đồ màu trắng có thể bị nhuộm màu từ những đồ màu khác. Và nếu có thể hãy giặt riêng quần áo bẩn nhiều và quần áo bẩn ít.

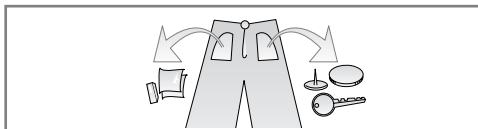
Bẩn (Nặng, vừa, nhẹ) : Phân loại quần áo theo mức độ bẩn.

Màu (Trắng, sáng, tối) : Phân loại đồ giặt trắng với đồ giặt màu.

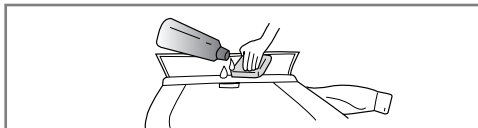
Chất liệu : Phân loại đồ giặt theo chất liệu.

3. Chú ý trước khi cho quần áo vào :

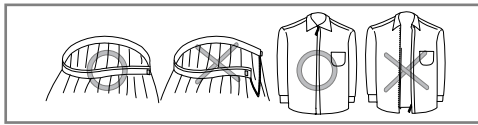
Kết hợp giặt các đồ giặt to và nhỏ, cho những đồ giặt to vào trước. Những đồ giặt to không nên chiếm quá nửa số đồ giặt. Không giặt từng đồ riêng lẻ, như vậy sẽ gây tình trạng máy không cân bằng, hãy cho thêm 1 hoặc 2 đồ giặt tương tự vào.



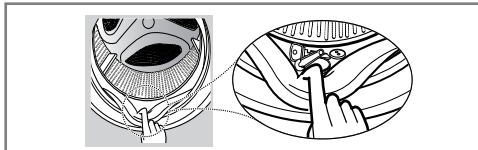
- Kiểm tra túi quần áo và loại bỏ những vật như: đinh, kẹp tóc, diêm, bút, tiền xu, chìa khoá có thể làm hỏng cả máy giặt và quần áo.



- Kéo khoá, cài móc và dây để chúng không móc vào các quần áo khác.

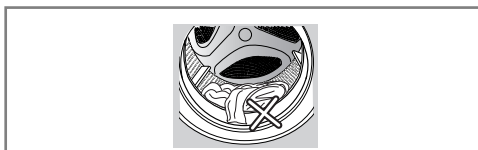


- Giặt sơ các vết bẩn bằng cách dùng bàn chải và một ít xà phòng đánh qua các vết bẩn trên cổ áo và tay áo.



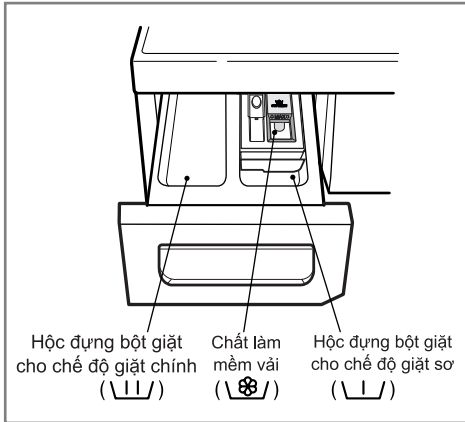
- Kiểm tra các hốc, các khe của gioăng cao su (màu xám) như hình trên và loại bỏ các vật nào bị kẹt ở bên trong.

- Kiểm tra bên trong lồng và lấy các vật còn sót lại bên trong để chuẩn bị cho lần giặt tiếp theo.



■ Sử dụng bột giặt và chất làm mềm vải

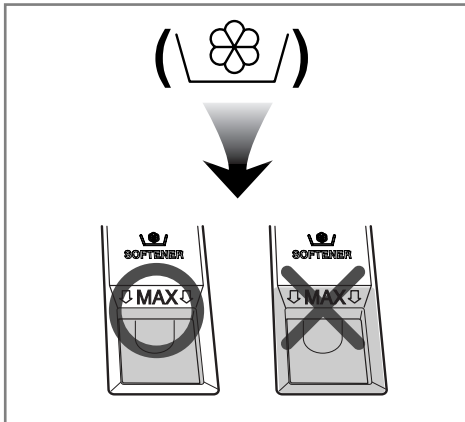
1. Học đựng bột giặt:



* Chỉ giặt chính → U

* Giặt sơ và giặt chính → U • U

2. Cho chất làm mềm vải:



* Không nên đổ chất làm mềm vải quá vạch đồ tối đa. Nếu đổ quá nhiều thì chất làm mềm vải chảy sớm vào lồng giặt, do đó có thể làm ó quần áo.

* Không để chất làm mềm vải trong ngăn bột giặt quá hai ngày (sẽ bị cứng lại).

* Chất làm mềm vải sẽ tự động được đổ vào lồng giặt tại lần giữ xả cuối cùng.

* Không mở học khi nước đang chảy vào.

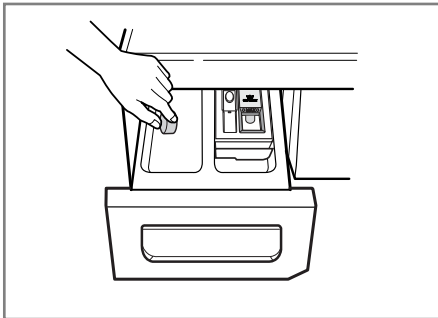
* Không cho phép dùng dung môi (benzen...).

Chú ý Không đổ chất làm mềm vải trực tiếp lên quần áo.

3. Lượng bột giặt

- Nên sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.
 - Nếu cho quá nhiều bột giặt thì sẽ tạo nhiều bọt và do vậy sẽ giảm hiệu quả giặt hoặc quá tải cho mô tơ.
 - Sử dụng loại bột giặt dành riêng cho máy giặt cửa trước.
- * Lượng bột giặt sử dụng nên điều chỉnh theo nhiệt độ nước, độ cứng của nước, kích thước và mức độ bẩn của quần áo. Để có thể đạt hiệu quả tốt nhất, hãy tránh không để quá nhiều bọt.

4. Chất làm mềm nước



- * Chất làm mềm nước có thể được sử dụng để làm giảm lượng bột giặt ở những nơi nước có độ cứng cao. Lượng chất làm mềm nước cần dùng được ghi ở vỏ bao bì của nó.
- Trước tiên cho bột giặt sau đó mới cho chất làm mềm nước.
- * Sử dụng lượng bột giặt như dùng cho nước mềm.

* Lời khuyên:

Giặt hết công suất: theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

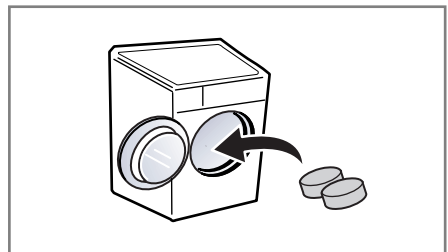
Giặt một phần công suất: $\frac{3}{4}$ số lượng thông thường.

Giặt công suất tối thiểu: $\frac{1}{2}$ của giặt hết công suất.

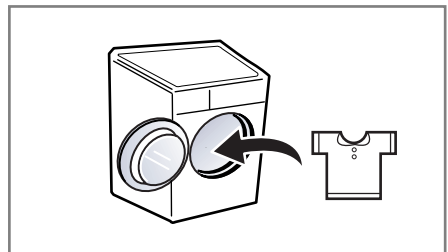
- Bột giặt sẽ chảy theo và hoà tan trong nước lúc bắt đầu chu trình giặt.

5. Sử dụng viên nén

- 1) Mở cửa máy giặt và cho viên nén vào trong lồng giặt.



- 2) Cho đồ giặt vào trong lồng giặt.



- 3) Đóng cửa máy giặt.

C hức năng

Chương trình	Loại vải	Nhiệt độ thích hợp	Tùy chọn	Công suất tối đa
Cotton (Vải bông)	Các loại vải mất màu nhanh (áo sơ mi, váy ngủ, quần áo ở nhà) và đồ vải bông trắng bền nhẹ (đồ lót)	60°C (Lạnh, 30°C, 40°C, 95°C)	- Pre Wash - Rinse+Spin - Dry Only - Bio	Định mức
Cotton Quick (Giặt nhanh vải bông)	Giặt các loại quần áo vải bông bền nhẹ	40°C (Lạnh, 30°C, 60°C, 95°C)	- Soak - Intensive - Water Plus - Time Delay	
Synthetic (Sợi tổng hợp)	Polyamide, Acrylic, Polyester	40°C (Lạnh, 30°C, 60°C)	- Pre Wash - Rinse+Spin - Bio - Soak - Intensive - Water Plus - Time Delay	Dưới 6 kg
Delicate (Sợi tinh xảo)	Sợi tinh xảo dễ bị hỏng (lụa, màn...)	40°C (Lạnh, 30°C)	- Rinse+Spin - Intensive - Time Delay	Dưới 3 kg
Hand wash (Giặt tay /Giặt len)	Sợi tinh xảo và len dán nhãn “có thể giặt được bằng máy”			
Duvet (Giặt chăn)	Các loại chăn, ga, gối, đệm bằng chất liệu sợi bông hoặc lông vũ	30°C (Lạnh)	- Rinse+Spin - Intensive - Water Plus - Time Delay	Khối lượng giặt tối đa: 12kg
Quick 30 (Giặt nhanh)	Quần áo màu, bền nhẹ	30°C (Lạnh, 40°C)	- Rinse+Spin - Dry Only - Intensive - Water Plus - Time Delay	Dưới 6 kg
Wash + Dry (Giặt + Sấy) (7kg/7kg)	Khối lượng đồ sấy tối đa	60°C (Lạnh, 30°C, 40°C, 95°C)	- Pre Wash - Rinse+Spin - Bio - Soak - Intensive - Water Plus - Time Delay	Dưới 7 kg
Baby Care (Giặt đồ trẻ em)	Quần áo trẻ em	60°C (40°C, 95°C)	- Pre Wash - Rinse+Spin - Dry Only - Bio - Soak - Intensive - Water Plus - Time Delay	Dưới 5 kg

- **Pre wash** (Giặt sơ): được lựa chọn khi quần áo quá bẩn. Giặt sơ có sẵn trong chương trình giặt Vải Bông và Sợi tổng hợp.
- **Intensive** (Giặt kỹ): nếu quần áo quá bẩn thì chức năng này sẽ rất hiệu quả.
- Tùy thuộc vào từng loại vải và các hướng dẫn có trên nhãn mác của quần áo mà bạn hãy lựa chọn nhiệt độ nước phù hợp.



Chương trình giặt đồ len của model máy giặt này đã được kiểm chứng bởi công ty Woolmark.

Cách sử dụng máy giặt



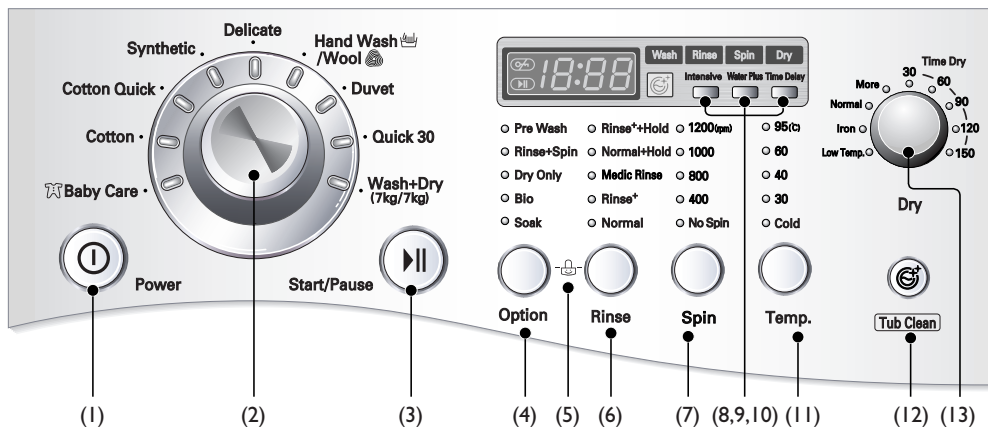
1. Khi có điện vào, chương trình giặt Vải Bông được chọn tự động

- Ấn nút **Power** để khởi động
- Ấn nút **Start/ Pause**
- Chương trình ban đầu:
 - Giặt: chế độ chính
 - Giữ: bình thường
 - Vắt: 1200vòng/phút
 - Nhiệt độ nước: 60°C
 - Chương trình: vải bông.

2. Lựa chọn bằng tay

- Ấn nút **Power** để khởi động.
- Lựa chọn các chương trình bạn muốn sử dụng bằng cách quay núm chương trình và ấn nút
- Ấn nút **Start/Pause** (cụ thể xem trang 18 - 25).

Cách sử dụng máy giặt



- | | | | |
|------------------------|-----------------|-------------------|----------|
| (1) Nguồn điện | (5) Khóa trẻ em | (9) Thêm nước | (13) Sấy |
| (2) Chương trình | (6) Giữ | (10) Hẹn giờ | |
| (3) Khởi động/Tạm dừng | (7) Vắt | (11) Nhiệt độ | |
| (4) Tùy chọn | (8) Giặt kỹ | (12) Vệ sinh lồng | |

Nguồn



1. Nguồn

- Nhấn nút **Power** (nguồn) để bật và tắt máy.
- Để hủy chức năng Hẹn giờ, nhấn nút Power.

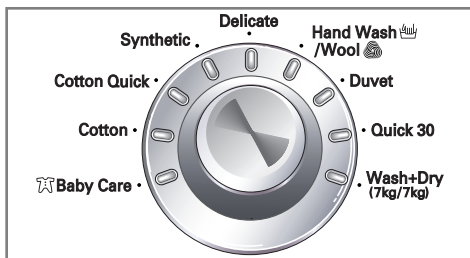
2. Chương trình khởi tạo ban đầu

- Sau khi nhấn nút **Power** (Nguồn), chương trình tự động sẽ là chương trình giặt **Cotton** (Vải bông) với các điều kiện ban đầu như dưới đây.
- Nếu muốn thực hiện chương trình giặt tự động được thiết lập sẵn cho máy, chỉ cần nhấn **Start / Pause** và máy giặt sẽ vận hành.

■ Chương trình ban đầu:

- Chương trình Giặt vải bông / Giữ thường / 60°C / 1200 vòng / phút.

Chương trình



- Máy có 9 chương trình giặt khác nhau tùy theo loại quần áo.
- Mỗi lần xoay núm lựa chọn chương trình đến chương trình giặt nào đèn hiển thị chương trình đó sẽ sáng.
- Sau khi nhấn nút Power (Nguồn), chương trình tự động sẽ là chương trình giặt Cotton (Giặt vải bông).
- Thứ tự các chương trình giặt sẽ như sau:

"Cotton (Vải bông) – Cotton Quick (Giặt nhanh vải bông) – Synthetic (Sợi tổng hợp) – Delicate (Sợi tinh xảo) – Hand wash/Wool (Giặt tay/Giặt len) – Duvet (Giặt chăn) – Quick 30 (Giặt nhanh) – Wash + Dry (7kg/7kg) (Giặt + Sấy) – Baby care (Giặt đồ trẻ em); Chi tiết xem trang 16.

Cách sử dụng máy giặt

Khởi động / Tạm dừng

Start/Pause



1. Khởi động

- **Start/Pause** : Nút này dùng để khởi động chu trình giặt hoặc tạm ngừng chu trình giặt.

2. Tạm dừng

- **Start/Pause**: Hãy nhấn phím này nếu cần dừng tạm thời chu trình giặt. Sau 4 phút điện sẽ tự động ngắt.
- Sau khi bấm nút tạm dừng hoặc khi kết thúc quá trình giặt, cửa sẽ có thể mở được
- **NB.** 1 - 2 phút sau khi nhấn Pause hoặc cuối mỗi chu trình giặt, bạn có thể mở cửa.

Khóa cửa



- Đèn báo hiệu sẽ sáng khi cửa đóng khóa.
- 2~3 phút sau khi nhấn Start/ Pause (Tạm dừng), bạn có thể mở cửa.

Dò tải trọng lượng



- Khi đèn “Detecting” bật sáng, lồng giặt quay chậm và cân tải khối lượng đồ giặt trong máy trong một vài giây.
- Chỉ hoạt động ở chế độ Cotton (Vải bông) và Synthetic (Sợi tổng hợp).

Tùy chọn

- Pre Wash
- Rinse+Spin
- Dry Only
- Bio
- Soak



Option

- Nhấn nút này để lựa chọn 1 trong các tùy chọn giặt.

1. Giặt sơ

- Tùy chọn này được sử dụng khi bạn muốn giặt sơ qua quần áo. Tùy chọn này sẽ cộng thêm 16 phút giặt sơ trước khi thoát nước.
- Không được sử dụng xả phòng dưới dạng lỏng đối với chương trình giặt chính mà chỉ sử dụng xả phòng ở dạng bột.

2. Giữ + Vắt

- Khi muốn giữ và vắt quần áo.

3. Sấy

- Khi muốn sấy khô quần áo.

4. Bio

- Khi muốn loại bỏ những vết bẩn khó sạch như sữa, máu, sô cô la...
- **Chú ý:** Chỉ giặt được chế độ Bio khi nhiệt độ cao hơn 60°C đối với Cotton, Cotton Quick, Synthetic, Wash + Dry (7kg/7kg) và Baby Care.

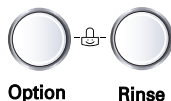
5. Giặt ngâm

- Chọn chức năng này khi giặt quần áo rất bẩn (quần áo thường hoặc quần áo dày và nặng).

Đèn sẽ bật sáng để thông báo khi các chương trình được chọn.

Cách sử dụng máy giặt

Khoá ngừa trẻ em



- Khoá ngừa trẻ em được thiết lập khi bạn muốn ngăn ngừa trẻ em thay đổi cài đặt mà bạn đã thiết lập cho máy.
- Thiết lập khoá ngừa trẻ em bằng cách nhấn đồng thời hai nút **Option** và **Rinse** khoảng 3 phút.

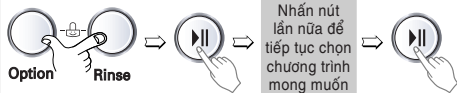


- Khi khóa trẻ em được cài đặt, tất cả các nút khác sẽ bị vô hiệu hóa.
- Để khóa này vô hiệu, hãy ấn đồng thời hai nút này lại một lần nữa.



Muốn thay đổi chương trình giặt đã cài đặt trong khi khoá ngừa trẻ em đang hoạt động:

1. Nhấn và giữ đồng thời hai nút Option và Rinse một lần nữa (khoảng 3 giây)
2. Nhấn Start/Pause để tạm dừng
3. Chọn chương trình mong muốn và nhấn Start/Pause lại để bắt đầu.



- Khóa ngừa trẻ em có thể được thiết lập vào bất kỳ lúc nào và sẽ tự động bị hủy khi bạn thực hiện các bước hủy như hướng dẫn phía trên. Khóa ngừa trẻ em vẫn hoạt động khi máy bị cắt nguồn điện hay khi có lỗi trong quá trình vận hành máy.

Giũ

- Rinse*+Hold
- Normal+Hold
- Medic Rinse
- Rinse*
- Normal



- Khi nhấn nút Rinse, bạn sẽ lựa chọn được các kiểu giũ như hình bên.

1. Giũ thường

- Baby Care giũ 4 lần
- Cotton (đầy đồ giặt), Synthetic, Duvet, Hand Wash/Wool, Wash + Dry (7kg/7kg) giũ 3 lần
- Cotton Quick, Quick 30, Delicate giũ 2 lần

2. Giũ thêm

- Thêm một lần giũ để loại bỏ bột giặt thừa.
- Khi lựa chọn chức năng này, thời gian giũ và lượng nước để giũ sẽ tăng lên.

3. Giũ nước sau khi giũ

- Nhấn lặp lại nút Rinse nhiều lần để chọn chức năng này, khi đó đồ giặt sẽ được ngâm trong nước sau khi giũ mà không chuyển sang vắt.
- Để chuyển sang bước xả nước hoặc vắt, khi thực hiện xong chức năng Rinse Hold thì sử dụng nút **Spin** (vắt) để lựa chọn tốc độ vắt, sau đó nhấn Start/ Pause.
- Đèn sẽ sáng để thông báo.

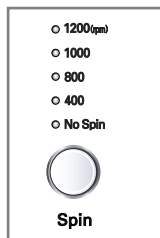
4. Tăng hiệu quả giũ

- Để tăng hiệu quả giũ, nước sẽ được đun nóng lên đến 40°C ở lần giũ cuối cùng.

Đèn sẽ bật sáng để thông báo khi các chương trình được chọn.

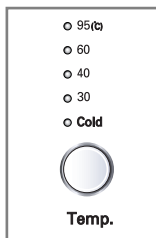
Cách sử dụng máy giặt

Vắt



• Ấn nút Spin để chọn tốc độ vắt.

Nhiệt độ nước



• Bạn có thể chọn được nhiệt độ nước bằng cách nhấn nút Temp (Nhiệt độ).

1. Lựa chọn tốc độ vắt

• Tốc độ vắt có sẵn theo từng chương trình như sau:

- **Wash + Dry (7kg/7kg)**
1000 – 1200

- **Cotton & Cotton Quick & Quick 30**
No Spin – 400 – 800 – 1000 – 1200

- **Baby Care & Synthetic**
No Spin – 400 – 800 – 1000

- **Delicate & Duvet**
No Spin – 400 – 800

- **Hand Wash/Wool**
No Spin – 400

2. Không vắt

• Nếu chọn No Spin (Không vắt) máy giặt sẽ ngừng hoạt động sau khi nước thoát hết. Đèn sẽ sáng để thông báo.

• Tùy theo chương trình giặt, bạn có thể chọn nhiệt độ nước như sau:

- **Baby Care**
40°C – 60°C – 95°C

- **Cotton & Cotton Quick & Wash + Dry (7kg/7kg)**
Lạnh – 30°C – 40°C – 60°C – 95°C

- **Synthetic**
Lạnh – 30°C – 40°C – 60°C

- **Delicate & Quick 30 & Hand Wash/Wool**
Lạnh – 30°C – 40°C

- **Duvet**
Lạnh – 30°C

Đèn hiệu sẽ bật sáng để thông báo khi các chương trình được chọn

Xem thêm thông tin chi tiết tại trang 16

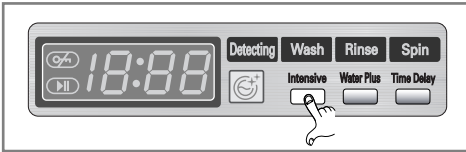
Thêm nước



• Thêm nước vào chu trình giặt và giữ để cho kết quả giặt tốt hơn.

Cách sử dụng máy giặt

Giặt kỹ



- Intensive (Giặt kỹ): Nếu đồ giặt quá bẩn và hết công suất thì chức năng này rất có hiệu quả.
- Nếu chọn chức năng này thì thời gian giặt sẽ tăng lên, tùy thuộc vào chương trình giặt bạn chọn.
- Muốn chọn chức năng này thì nhấn nút Option (lựa chọn) một lần trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Vệ sinh lồng



- Nhấn nút Tub Clean để chọn chế độ vệ sinh lồng.

Tub Clean là 1 chu trình đặc biệt để vệ sinh bên trong lồng giặt. Chế độ này sử dụng mức nước cao hơn và tốc độ vắt cao hơn. Bạn nên sử dụng chế độ này thường xuyên.

Cách sử dụng:

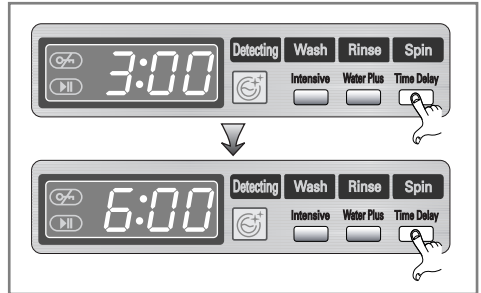
1. Không được để bất cứ một loại quần áo hay vật gì còn sót lại bên trong lồng và đóng cửa máy giặt lại.
2. Mở ngăn đựng xà phòng ra và cho dung dịch Calgon vào ngăn đựng bột giặt chính.

Chú ý: Khi sử dụng chế độ này bạn không được cho bột giặt vào ngăn đựng. Bột giặt quá nhiều sẽ có thể được tạo ra và chảy vào bên trong máy.

3. Đóng ngăn đựng bột giặt.
4. Bật nguồn và nhấn nút "Tub clean"
5. Nhấn **Start/Pause** để khởi động.
6. Sau khi máy hoàn thành chu trình bạn hãy để cửa mở để gioăng cửa, các miếng đệm, và kính cửa được khô.

Chú ý: Không để cửa máy giặt mở quá lâu để tránh trẻ nhỏ nghịch máy.

Hẹn giờ



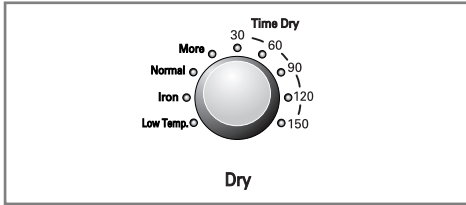
Chuẩn bị giặt trước khi chọn chương trình hẹn giờ.

- Mở vòi nước.
 - Cho quần áo vào.
 - Đóng cửa.
 - Cho bột giặt và chất làm mềm vải vào học.
- Cách thiết lập hẹn giờ:
 - Nhấn nút nguồn.
 - Xoay núm **Program** (chương trình) để chọn chương trình mà bạn muốn.
 - Nhấn nút **Time Delay** và đặt thời gian mà bạn muốn.
 - Nhấn nút **Start/Pause**.
 - Khi nhấn nút **Time Delay** thì thời gian tối thiểu để hẹn giờ là 3 tiếng, tối đa là 19 tiếng.
 - Mỗi lần nhấn nút **Time Delay** thời gian sẽ tăng thêm 1 tiếng.
 - Để hủy hẹn giờ, hãy nhấn nút nguồn.
 - Thời gian hẹn giờ tính từ thời điểm hiện tại tới khi hoàn thành chu trình giặt hoặc chu trình giặt mà bạn đã chọn (Giặt, giữ xả, vắt).
 - *Tùy theo điều kiện nguồn nước và nhiệt độ, thời gian hẹn và thời gian giặt có thể thay đổi.*

Cách sử dụng máy giặt

Sấy

CHÚ Ý Năng suất sấy tối đa của loại máy này là 7kg. Khi đưa đồ vào hãy sử dụng nút chỉ thị phía dưới cửa như hình vẽ.



- Không cho đồ vượt quá định mức sấy của máy. Các đồ giặt phải là loại có thể dễ dàng nhào lộn.
- Chương trình chuyển tự động từ giặt sang sấy có thể được lựa chọn một cách dễ dàng.
- Phải kiểm tra tất cả đồ giặt và đảm bảo chúng tương tự nhau về chất liệu và độ dày.
- Xoay nút để lựa chọn: Normal → More → 30 → 60 → 90 → 120 → 150 → Low Temp → Iron.
- “ [] ” hiển thị báo hiệu quá trình sấy đã hoàn tất. Ấn nút Start/Pause để kết thúc chương trình. Nếu ko ấn, chương trình sẽ tự động tắt sau 4 giờ.

1. Lựa chọn sấy tự động:

- Sử dụng chế độ này để sấy phần lớn lượng tải.
- Bộ phận cảm biến nhiệt độ sẽ tính toán nhiệt độ của hơi nước để tăng hoặc giảm nhiệt độ sấy do đó thời gian tương tác sẽ nhanh hơn và kiểm soát chặt chẽ hơn.
- Tùy loại đồ giặt mà bạn có thể chọn một trong các chương trình sấy sau:
 - A) Sợi tổng hợp - (**Low temp**)
 - B) Nếu bạn muốn là quần áo sau khi sấy - (**Iron**)
 - C) Vải bông - (**Normal**).
 - D) Tã lót - (**More**)

CHÚ Ý

- Thời gian sấy khô cung cấp ở đây dựa theo thời gian sấy thực tế khi máy ở chế độ tự động. Thời gian sấy thực tế có thể thay đổi chủ yếu là tùy thuộc vào độ ẩm của đồ giặt, nhiệt độ phòng, loại đồ giặt, kích thước đồ giặt, và mức độ khô mà bạn lựa chọn.

* Bảng khối lượng trung bình của các loại đồ giặt, giúp ước tính lượng đồ đầu vào máy

Loại đồ giặt			
Trọng lượng tịnh	Tã lót 100g	Áo sơ-mi 200g	Áo cộc tay 300g
Loại đồ giặt			
Trọng lượng tịnh	Đồ lót 50g	Đồ ngủ 500g	Quần jean 1200g

Cách sử dụng máy giặt

2. Lựa chọn sấy khác

- Xoay nút Dry để lựa chọn thời gian sấy.
- Chương trình sấy có thể kéo dài đến 150 phút. Khi chọn chức năng chỉ sấy, chương trình sấy sẽ khởi động ngay sau khi vắt.
- Thời gian sấy khô cung cấp ở đây chỉ là hướng dẫn để bạn có thể đặt chế độ cho máy sấy. Thời gian sấy thực tế có thể thay đổi chủ yếu là tùy thuộc vào độ ẩm của đồ giặt, nhiệt độ phòng, loại đồ giặt, kích thước đồ giặt, và mức độ khô mà bạn lựa chọn trong đó kinh nghiệm của bản thân bạn chính là hướng dẫn tốt nhất mỗi khi sử dụng chức năng này.

Đồ giặt bằng len

- Không sấy nhào lộn những đồ bằng len, hãy xếp chúng theo đúng nguyên dạng ban đầu và sấy phẳng.
Những đồ dệt đan :
- Một số đồ đan dệt có thể bị co tùy thuộc vào số lượng, chất lượng của len. Do vậy phải căng đồ giặt ra ngay sau khi sấy.

Quần áo thường và Sợi tổng hợp

- Không cho quá nhiều đồ giặt vào sấy. Lấy ngay những đồ giặt phải là thường xuyên ra khỏi máy ngay sau khi chương trình sấy ngừng lại để giảm nhăn nhàu.

Vật liệu da, sợi & quần áo trẻ con, đồ ngủ.

- Luôn kiểm tra hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.



Cao su và nhựa

- Không sấy khô các đồ giặt có chứa hoặc làm từ cao su hoặc nhựa như : tạp dề, yếm, phủ ghế, màn treo, khăn trải bàn, khăn trải phòng tắm.

Sợi thủy tinh

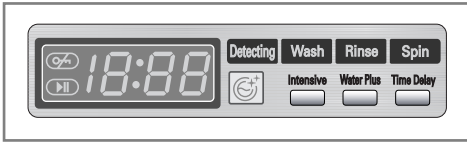
- Không sấy những đồ, vật làm từ sợi thủy tinh. Những mẫu thủy tinh còn sót lại sẽ bám vào quần áo trong lần sấy tiếp sau và do đó làm hỏng quần áo.

3. Kết thúc chu trình Sấy

- Khi chu trình sấy hoàn tất, hiển thị “” [Cool Down] sẽ tự động hiện trên màn hình.
- Nên dỡ ngay quần áo ra khỏi máy để không bị nhăn hoặc hình thành nếp gấp
- Chế độ Cool Down hoạt động giúp giảm các vết nhăn mà không cần gia nhiệt tới 4 giờ.
- Ký hiệu “” tiếp tục hiển thị tới khi nào quần áo được dỡ ra hoặc người sử dụng ấn nút Start/Pause trong vòng 4 giờ sau khi chu trình sấy hoàn tất.

Cách sử dụng máy giặt

Hiển thị



1. Hiển thị chức năng đặc biệt

- Khi chức năng “khóa ngừa trẻ em” đã được thiết lập, bạn sẽ thấy đèn **CL** bật sáng.
- Khi chọn chức năng Hẹn giờ, màn hình sẽ hiển thị thời gian giặt còn lại.

■ Hiển thị thời gian giặt còn lại

- Máy giặt tự động cân tải khối lượng đồ giặt và đưa ra thời gian giặt tương ứng. Sau quá trình dò tải, màn hình sẽ hiển thị thời gian giặt còn lại.

■ Hiển thị tình trạng giặt

- Máy sẽ hiển thị thời gian đã trôi qua của chu trình giặt.

2. Hiển thị lỗi

- “ **PE** ” : Lỗi cảm nhận áp lực nước
- “ **FE** ” : Nước quá đầy
- “ **DE** ” : Cửa chưa được đóng chặt
- “ **LE** ” : Quá tải mô-tơ
- “ **EE** ” : Quá tải mô-tơ
- “ **IE** ” : Nguồn nước cấp có vấn đề
- “ **DE** ” : Vấn đề xả nước
- “ **UE** ” : Không cân bằng
- “ **TE** ” : Vấn đề nhiệt độ nước
- “ **PF** ” : Vấn đề nhiệt sấy hoặc bộ điều chỉnh nhiệt
- “ **dHE** ” : Vấn đề nhiệt sấy hoặc bộ điều chỉnh nhiệt

Nếu những chữ trên xuất hiện trên cửa sổ hiển thị thì hãy xem và làm theo hướng dẫn ở trang 30.

3. Hiển thị kết thúc chương trình giặt

Khi đã hoàn tất chương trình giặt, trên cửa sổ hiển thị sẽ xuất hiện chữ : “ **End** ”.

4. Thời gian giặt còn lại

Thời gian giặt có thể thay đổi tùy theo lượng đồ giặt, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện giặt khác.

Nếu phát hiện thấy đồ giặt không cân bằng, hoặc chương trình loại bỏ bọt giặt hoạt động thì thời gian giặt có thể kéo dài (Thời gian tăng tối đa là 45 phút).

Trong suốt chu trình giặt, thời gian giặt sẽ được hiển thị cho bạn thấy
Bạn nên tham khảo thời gian giặt tùy theo chương trình như sau:

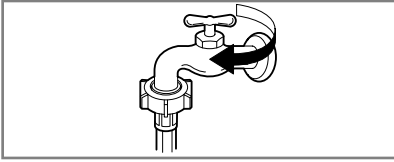
- **Cotton**: khoảng 2 tiếng và 26 phút
- **Cotton Quick**: khoảng 1 tiếng và 24 phút
- **Synthetic**: khoảng 1 tiếng và 37 phút
- **Delicate**: khoảng 1 tiếng và 48 phút
- **Hand Wash/Wool**: khoảng 1 tiếng và 4 phút
- **Duvet**: khoảng 1 tiếng và 33 phút
- **Quick 30**: khoảng 30 phút
- **Wash + Dry (7kg/7kg)**: khoảng 6 tiếng 11 phút
- **Baby care**: khoảng 2 tiếng và 56 phút

Bảo trì

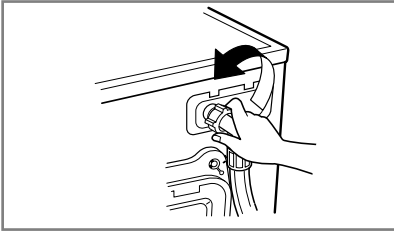
- * Trước khi vệ sinh bên trong máy giặt phải tháo phích điện ra khỏi nguồn để tránh bị điện giật
- * Nếu không sử dụng máy giặt nửa thì cắt bỏ các ống vòi, phá hỏng phích cắm và không duy trì khoá cửa máy để tránh trường hợp trẻ em bị nhốt bên trong.

■ Bộ lọc nước vào

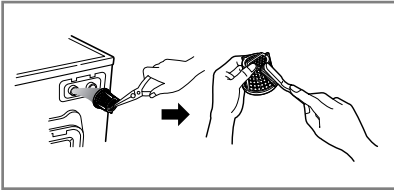
- Trên cửa sổ hiển thị sẽ có nhắc nhở “ I E ” khi nước không chảy vào ngăn đựng bột giặt.
- Nếu nước quá cứng hoặc có cặn vôi thì bộ lọc nước vào sẽ bị tắc. Vì vậy nên thường xuyên làm sạch bộ lọc này.



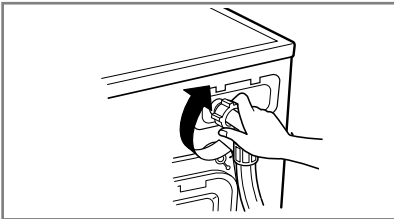
1. Tắt vòi nước



2. Tháo ốc vít vòi nước vào



3. Dùng chổi lông cứng để lau sạch



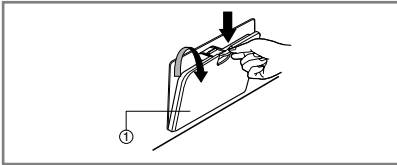
4. Siết chặt vòi nước

Bảo trì

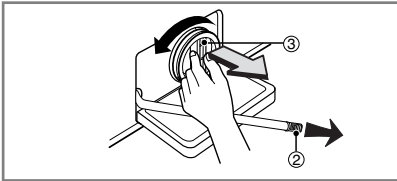
■ Bộ lọc nước xả

* Bộ lọc nước xả giữ lại những sợi chỉ và các vật nhỏ sót trong quần áo trong quá trình giặt. Cần thường xuyên kiểm tra bộ lọc này để máy chạy êm.

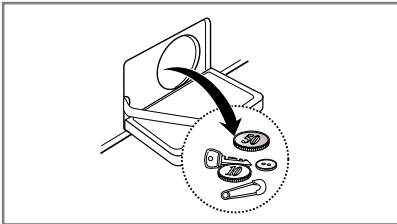
⚠️ Chú ý: Trước tiên xả nước sau đó mở bộ lọc để loại bỏ các sợi vải và vật nhỏ. Đặc biệt cẩn thận khi máy đang xả nước nóng



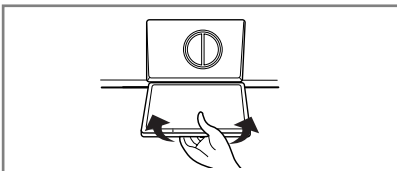
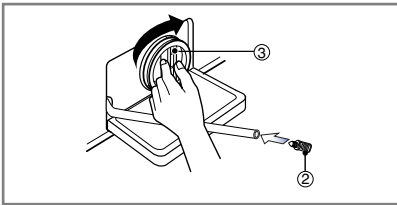
1. Dùng đồng xu để mở nắp dưới máy (1) ra, quay nút bị ống thoát nước của bộ lọc nước xả (2) để đẩy vòi ra



2. Tháo nút bị ống thoát nước của bộ lọc nước xả (2) ra cho nước chảy ra... Khi nước không chảy ra nữa thì quay bị lọc (3) sang bên trái



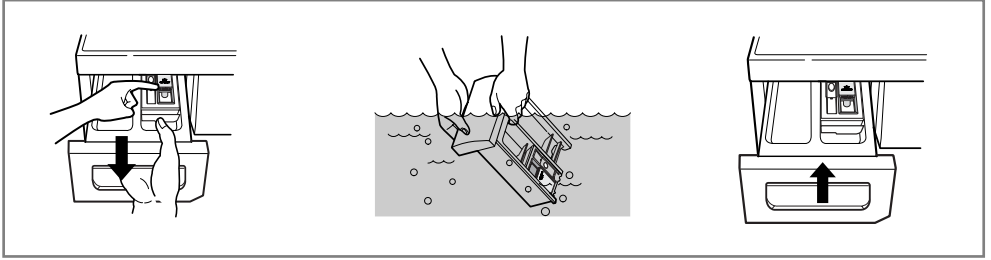
3. Nhặt bỏ những vật lạ khỏi bộ lọc(3), sau đó quay bộ lọc theo chiều kim đồng hồ và cho nút bị ống thoát nước của bộ lọc nước xả vào chỗ cũ, đóng nắp dưới máy.



Bảo trì

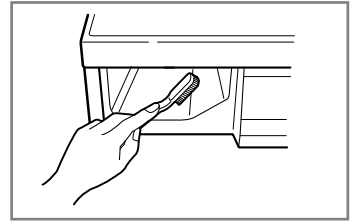
■ Học đựng bột giặt và chất làm mềm vải:

- Sau một thời gian bột giặt và chất làm mềm vải sẽ đọng lại học.
- Nên thường xuyên dùng vòi nước mạnh rửa sạch.
- Nếu cần có thể tháo rời hoàn toàn ra khỏi máy bằng cách nhấn vào chốt xuống phía dưới và kéo ra.
- Để vệ sinh dễ dàng, có thể tháo phần trên của học đựng ra .



■ Góc học:

- Bột giặt cũng có thể tích lại bên trong góc học, vì vậy thỉnh thoảng nên dùng bàn chải đánh sạch.
- Sau khi đã lau sạch hãy lắp học vào và cho máy hoạt động ở chu trình giữ mà không có đồ giặt.



■ Lồng giặt:

- Nếu bạn sống ở khu vực nước cứng, vôi vôi sẽ liên tục dày lên ở những nơi mà bạn không thể nhìn thấy và do vậy không dễ gì có thể cạo sạch được. Sau một thời gian, vôi vôi đóng thành mảng và làm kẹt máy giặt. Nếu không kiểm tra thường xuyên thì sẽ phải thay mới.
- Mặc dù lồng giặt được làm bằng thép không gỉ, các vết rỉ sẽ có thể xuất hiện vì những vật dụng nhỏ làm bằng kim loại (như kẹp giấy, ghim cài) còn lại trong lồng giặt
- Nên thường xuyên làm sạch lồng giặt
- Nếu bạn sử dụng các chất cạo sạch cặn, như thuốc nhuộm hay chất tẩy, hãy kiểm tra xem chúng có phù hợp với máy giặt hay không.

* Chất cạo sạch cặn có chứa các hoá chất có thể gây hại cho một vài bộ phận của máy giặt.

* Dùng chất làm sạch thép không gỉ để tẩy rửa các vết bẩn

* Dùng bao giờ dùng giẻ sắt (bùi nhùi sắt)

Bảo trì

■ Vệ sinh máy giặt:

1. Bên ngoài

- Chăm sóc hợp lý sẽ làm tăng tuổi thọ của máy.
- Rửa sạch bên ngoài máy bằng nước ấm và bột giặt trung tính không có chất mài mòn.
- Nếu có đánh đổ ra thì ngay lập tức lau sạch hết bằng giẻ ẩm.
- Không dùng những vật sắc nhọn chọc vào máy.

Chú ý: Không dùng cồn pha metanola, chất pha loãng hay các sản phẩm tương tự.

2. Bên trong

- Lau khô xung quanh cửa máy giặt, miếng đệm và kính cửa
- Chạy máy giặt theo một chu kỳ hoàn chỉnh dùng nước nóng.
- Lặp lại chu trình nếu thấy cần thiết.

Chú ý Loại bỏ nước cứng còn đọng lại bằng các chất tẩy rửa an toàn cho máy giặt.

■ Môi trường lạnh

Nếu máy giặt được giữ ở khu vực bị đóng băng hoặc vận chuyển trong thời tiết băng giá, hãy làm theo hướng dẫn sau:

1. Đóng vòi cấp nước
2. Tháo vòi cấp nước và thoát nước
3. Cắm phích điện vào một ổ cắm điện tiếp đất phù hợp
4. Cho 1 gallon (3,8L) chất chống đông máy móc xe cộ vào lồng giặt rỗng. Đóng cửa
5. Thiết lập chương trình vắt và để máy vắt trong 1 phút cho ra hết sạch nước (không phải tất cả chất chống đông sẽ phải ra ngoài hết)
6. Rút phích điện, lau khô bên trong máy giặt, đóng cửa
7. Tháo ngăn kéo đựng chất giặt tẩy ra và lau thật khô
8. Đặt máy giặt theo chiều thẳng đứng
9. Sau khi lưu kho, muốn loại bỏ hoàn toàn chất chống đông, hãy cho máy hoạt động không tải (không có đồ giặt) theo hết 1 chu trình hoàn chỉnh.

Hướng dẫn khi có sự cố

Máy giặt được trang bị các chức năng an toàn tự động, nó sẽ dò tìm và chẩn đoán lỗi ngay từ đầu và đưa ra biện pháp xử lý thích hợp.












Nếu máy không hoạt động hoặc hoạt động sai chức năng thì trước khi gọi bảo hành bạn hãy kiểm tra theo những lỗi sau :

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Tiếng ồn lách cách, lách cạch.	- Có vật lạ trong lồng giặt hoặc bơm xả như đồng tiền xu hay ghim cài.	Ngừng máy giặt và kiểm tra lồng giặt hoặc bộ lọc nước xả. Nếu máy vẫn kêu sau khi khởi động lại thì gọi trung tâm bảo hành.
Tiếng ồn lớn.	- Giặt quá tải sẽ gây tiếng ồn lớn, điều này xảy ra thường xuyên.	Nếu tiếng ồn lâu, có thể là máy giặt không cân bằng. Hãy sắp xếp lại đồ giặt.
Tiếng ồn do rung động.	- Các bu lông sau máy và đế xóp đã tháo ra hết chưa? - Các chân máy đã đặt vững chãi trên mặt nền chưa?	Nếu chưa tháo dỡ trong lúc lắp đặt, xem hướng dẫn về cách tháo bu lông sau máy. Đồ giặt có thể không đều trong lồng giặt. Hãy dừng máy giặt và sắp xếp lại đồ giặt.
Rò nước.	- Vòi cấp nước và vòi thoát nước bị lỏng ở đầu nối với máy giặt và ống cấp nước. - Ống thoát nước bị tắc.	Kiểm tra và xiết lại các chỗ nối ống. Vệ sinh ống thoát nước. Gọi thợ ống nước nếu cần.
Nhiều bọt.	- Quá nhiều bột giặt hoặc bột giặt không phù hợp nên bọt nhiều và do đó rỉ nước.	
Nước không chảy vào máy hoặc chảy chậm.	- Nước yếu. - Vòi cấp chưa mở hoàn toàn. - Đường ống cấp bị xoắn. - Lưới lọc van cấp nước bị tắc.	Tìm một vòi khác. Mở vòi hoàn toàn. Nắn thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
Nước trong máy không xả hoặc xả chậm.	- Đường ống xả bị kẹt hoặc xoắn. - Bộ lọc bơm xả nước bị tắc.	Vệ sinh hoặc nắn thẳng đường ống thoát nước. Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không hoạt động được.	<ul style="list-style-type: none"> - Dây điện không cắm vào ổ hoặc tiếp xúc lỏng. - Cầu chì nổ, áp tô mát bị ngắt hoặc điện yếu. - Vòi cấp nước chưa mở. 	<p>Kiểm tra và cắm chặt phích cắm vào ổ điện.</p> <p>Đóng lại áp tô mát hoặc thay cầu chì. Không tăng công suất cầu chì. Nếu áp tô mát bị quá tải thì mời thợ điện.</p> <p>Mở vòi nước.</p>
Máy giặt không vắt.	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra xem cửa máy đã đóng chặt chưa? 	<p>Đóng chặt cửa và nhấn phím Khởi động/Tạm dừng. Sau một thời gian ngắn máy mới bắt đầu vắt.</p>
Cửa không mở.		<p>Khi đã khởi động, cửa không mở vì những lý do an toàn, trừ khi máy hết nước bạn có thể mở cửa nhưng hãy đợi một vài phút để cơ chế khóa điện có thời gian được giải phóng.</p>
Thời gian giặt bị kéo dài.		<p>Thời gian giặt có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng đồ giặt, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện sử dụng khác. Nếu phát hiện thấy không cân bằng, hoặc nếu chương trình loại bỏ bọt hoạt động thì thời gian giặt sẽ tăng lên.</p>
Màn hình hiển thị dừng ở thời gian giặt còn lại ở phút thứ 6.	<p>Khi thời gian còn lại hiển thị trên màn hình còn 6 phút, máy giặt sẽ kiểm tra xem quần áo đã khô hay chưa? Nếu quần áo chưa khô, máy giặt sẽ sấy thêm 1 thời gian là 30 phút nữa. Sau 30 phút đó, màn hình hiển thị sẽ tiếp tục giảm từ phút thứ 6 trở xuống.</p>	<p>Kiểm tra trọng lượng quần áo trong máy. Trọng lượng quần áo nên nhỏ hơn 6kg.</p>
Máy trục trặc với chức năng sấy	<p>Máy không sấy.</p>	<p>Không được cho quá lượng quần áo cho phép.</p> <p>Kiểm tra xem máy đã thoát hết nước hay chưa?</p> <p>Quần áo cho vào quá bé, cho thêm vào.</p>

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
	Nước yếu. Vòi cấp nước chưa mở hoàn toàn. Đường ống cấp bị xoắn. Lưới lọc van cấp nước bị kẹt.	Tìm một vòi cấp nước khác. Mở vòi hoàn toàn. Duỗi thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
	Đường ống xả bị kẹt hoặc xoắn. Lưới lọc bơm xả nước bị tắc.	Vệ sinh hoặc nắn thẳng đường ống thoát nước. Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.
	Đồ giặt quá ít. Đồ giặt bị mất cân bằng. Nếu có các vật nặng được giặt riêng rẽ, hệ thống phát hiện và sửa lỗi không cân bằng sẽ ngừng vắt hoặc tạm dừng chương trình vắt. Sau khi vắt xong nếu quần áo vẫn ướt, bạn hãy cho thêm một ít quần áo vào và cho máy chạy lại chế độ vắt.	Cho thêm 1 vài đồ giặt nhỏ hơn vào để cân bằng tải trọng. Sắp xếp lại những đồ giặt trong thùng.
	Cửa chưa đóng hoặc đóng chưa chặt.	Đóng lại cửa. Nếu vẫn báo lỗi “dE” thì gọi bảo hành.
		Tắt nguồn điện và gọi bảo hành.
	Nước quá nhiều do lỗi của van cấp nước.	Khóa vòi nước. Rút dây điện nguồn khỏi ổ điện. Gọi bảo hành.
	Bộ phận cảm ứng mức nước bị hoạt động sai chức năng.	
	Mô tơ bị quá tải.	
	Mô tơ bị quá tải.	
	Mất nguồn	Khởi động lại.
	Kiểm tra nguồn nước cấp	Mở vòi nước. Nếu máy tiếp tục hiện lỗi trên, hãy rút dây nguồn và gọi trung tâm bảo hành.

Điều kiện bảo hành

Nhà sản xuất sẽ không bảo hành với những sai hỏng dưới đây:

- Không chịu trách nhiệm đến nhà hướng dẫn trực tiếp cách sử dụng. Quý khách có thể được tư vấn qua số điện thoại miễn phí : 18001503
- Nổi máy giặt với nguồn điện có hiệu điện thế cao hơn hiệu điện thế định mức ghi trên vỏ máy.
- Các sai hỏng gây ra do tai nạn, thiếu cẩn trọng, sử dụng máy không đúng mục đích hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác.
- Các sai hỏng gây ra do sử dụng không đúng với những chỉ dẫn trong cuốn sách hướng dẫn vận hành này.
- Không tuân theo các chỉ dẫn hoặc thay đổi các thiết lập sẵn có của sản phẩm.
- Các sai hỏng gây ra do chuột hoặc gián v.v...
- Tiếng ồn và rung động khi vận hành bình thường như xả nước, vắt, tiếng “bíp” báo hiệu.
- Sửa đổi khi lắp đặt như chỉnh cân bằng máy, lắp đường ống thoát nước.
- Bảo dưỡng thông thường được đề nghị trong sách hướng dẫn vận hành.
- Các vật lạ bên ngoài bị kẹt trong máy, bao gồm cả bơm xả và lồng túi lọc, như sạn đá, đinh, dây áo lót, khuy v.v...
- Thay thế cầu chì bằng các loại dây dẫn khác.
- Thực hiện những sửa chữa không được phép của nhà sản xuất.
- Nếu sản phẩm này được dùng cho mục đích kinh doanh thì không được (Ví dụ: dùng cho cửa hàng giặt là, cho cơ quan đơn vị...) bảo hành
- Trường hợp ở xa các trung tâm bảo hành, người sử dụng sẽ phải trả chi phí vận chuyển, thay thế các bộ phận sai hỏng trong quá trình sửa chữa.

G

hi chú

